TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC-TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 115/2018/QĐST – HNGĐ.	*Mỹ Đức, ngày 24 tháng 08 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 07 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh T,** sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Xóm 6, thôn Y, xã S, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Xóm 6, thôn Y, xã S, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung; tài sản, công sức và nợ chung:

Các đương sự xác nhận không có và đều không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001932 ngày 24/7/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp